



**CAT LAI
PORT JSC**

CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG CÁT LÁI

Nguyễn Thị Định – P. Cát Lái – Q. 2 – Tp. Hồ Chí Minh

Tel : + (84 28) 3742 3499 Fax : + (84 28) 3742 3500

Website: <http://catlaiport.com.vn>

Mã số doanh nghiệp : 0 3 0 5 1 6 8 9 3 8

Số: 11/BB-ĐHĐCĐ/CLL

Tp. HCM, ngày 27 tháng 4 năm 2018

BIÊN BẢN ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

Tên doanh nghiệp: Công ty cổ phần Cảng Cát Lái

Địa chỉ trụ sở chính: Đường Nguyễn Thị Định, Phường Cát Lái, Quận 2, TP. HCM

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0305168938 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 27/8/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 28/7/2017.

Hôm nay, vào lúc 14 giờ 10 phút ngày 27 tháng 4 năm 2018, tại Hội trường Lầu 4, Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn – Cảng Cát Lái (cảng B Cảng Cát Lái), Số 2 Đường Lê Phụng Hiểu, Phường Cát Lái, Quận 2, TP. HCM, cuộc họp thường niên của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) năm 2018 Công ty cổ phần Cảng Cát Lái được tiến hành với các nội dung chi tiết như sau:

1. Khai mạc cuộc họp

1.1. Phần nghi thức khai mạc gồm có: Chào cờ, Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu

Ông Lê Thanh Sơn thay mặt Ban tổ chức điều khiển phần nghi thức khai mạc và giới thiệu thành phần tham dự bao gồm:

- Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cảng Cát Lái;
- Các cổ đông và đại diện cổ đông Công ty cổ phần Cảng Cát Lái.

Ông Lê Thanh Sơn giới thiệu nhân sự làm thành viên Ban thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội, bao gồm:

Ban thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội (gồm 02 người):

1. Ông Hoàng Minh Thảo - Phó TP. TCLĐ-HC - Trưởng ban
2. Bà Lý Ngọc Tuyên - Phó TP. Tài chính - KHKD - Thành viên

1.2. Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội cổ đông thường niên 2018

Ông Hoàng Minh Thảo – Trưởng Ban thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự với tổng số cổ đông tham dự và ủy quyền tham dự tính tới thời điểm **14 giờ 10 phút** là **25** cổ đông, tổng số cổ phần của cổ đông tham dự là **25.787.974** cổ phần, chiếm **75,85%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Như vậy, Đại hội cổ đông thường niên năm 2018 đủ điều kiện để tiến hành theo quy định của pháp luật.

1.3. **Thông qua số lượng và danh sách Chủ tọa đoàn, Thư ký đoàn và Ban kiểm phiếu**

Ông Lê Thanh Sơn giới thiệu và thông qua Đại hội số lượng và danh sách nhân sự của Chủ tọa đoàn, Thư ký đoàn và Ban kiểm phiếu với số phiếu chấp thuận là **100%**, cụ thể như sau:

✚ **Chủ tọa đoàn**

1. Ông Lê Thành Khoa – Phó Chủ tịch HĐQT – Chủ tọa
2. Ông Lâm Văn Tuấn – Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty
3. Bà Vũ Thị Lan Anh – Trưởng Ban kiểm soát

✚ **Thư ký đoàn**

1. Bà Bùi Thị Thanh Hoa – Thư ký HĐQT – Trưởng đoàn
2. Bà Nguyễn Thị Hương Lan – NV. Phòng TCLĐ-HC – Thành viên

✚ **Ban kiểm phiếu**

1. Ông Hoàng Minh Thảo – Phó TP. TCLĐ-HC – Trưởng ban
2. Ông Trần Nguyễn Minh Sang – NV. Phòng TCLĐ-HC – Thành viên
3. Bà Phạm Thị Ngọc Tuyền – NV. Phòng TCLĐ-HC – Thành viên

1.4. **Thông qua Thẻ lệ làm việc và biểu quyết tại Đại hội**

Ông Lê Thanh Sơn thừa ủy quyền của Chủ tọa Đại hội trình bày và điều khiển Đại hội thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội (*Tài liệu đính kèm*).

Với **100%** số phiếu chấp thuận, toàn thể Đại hội đã thông qua Thẻ lệ làm việc và biểu quyết tại Đại hội.

2. **Nội dung Đại hội**

2.1. **Thông qua Chương trình Đại hội**

Bà Vũ Thị Lan Anh trình bày và điều khiển Đại hội thông qua Chương trình Đại hội (*Tài liệu đính kèm*).

Với 100% số phiếu chấp thuận, toàn thể Đại hội đã thông qua Chương trình Đại hội.

2.2. **Báo cáo của Hội đồng quản trị tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2018**

Ông Lâm Văn Tuấn – Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc công ty trình bày Báo cáo của Hội đồng quản trị, kết quả sản xuất kinh doanh, kết quả đầu tư năm 2017 và kế hoạch cho năm 2018 (*Tài liệu đính kèm*) với một số chỉ tiêu chính như sau:

▪ **Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017:**

Đơn vị tính: Đồng

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2017	Thực hiện 2017	So sánh 2017	
				KH 2017	TH 2016
1	Tổng doanh thu	300.000.000.000	262.032.347.803	87,34%	88,60%
2	Tổng chi phí	195.500.000.000	157.522.585.783	80,57%	81,24%
3	Lợi nhuận trước thuế	104.500.000.000	104.509.762.020	100,01%	102,62%
4	Lợi nhuận sau thuế	83.500.000.000	83.517.414.104	100,02%	102,69%
5	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	2.334	2.334	100,00%	102,73%

▪ **Kết quả đầu tư năm 2017:**

- **Đầu tư mua sắm, xây dựng cơ bản, sửa chữa trang thiết bị, cầu cảng:**

Đơn vị tính: Đồng

Stt	Hạng mục	Năm 2017		
		Kế hoạch	Thực hiện	TH/Kế hoạch
1	Sửa chữa, bảo dưỡng cầu	1.800.000.000	1.907.945.408	106,00%
2	Bảo dưỡng, sửa chữa xe đầu kéo	10.800.000.000	9.415.482.850	87,18%
3	Sửa chữa bãi hàng và cầu tàu	1.000.000.000	2.675.471.503	267,50%
Tổng		13.600.000.000	13.998.899.761	102,92%

- **Thanh lý tài sản, trang thiết bị:**

Đơn vị tính: Đồng

Stt	Hạng mục	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Giá trị thanh lý
1	01 cầu RTG 6+1	26.218.358.210	15.840.258.085	18.000.000.000
2	85 vỏ container	4.193.750.000	989.618.056	1.026.001.894
3	03 bồn dầu và trụ bơm	276.280.000	230.900.556	230.900.556
4	01 xe ô-tô 5 chỗ	282.153.143	0	50.000.000
5	39 xe đầu kéo	64.924.345.447	33.749.844.952	32.904.289.397
6	119 sơ-mi rơ-mooc	33.920.300.100	23.276.000.759	23.276.000.773
Tổng		129.815.186.900	74.086.622.408	75.487.192.620

- **Đầu tư tài chính ra ngoài doanh nghiệp:**

+ Công ty đầu tư vào Công ty Cổ phần Cao su TP.HCM với tỷ lệ góp vốn 0,83% (trương đương 2.258.600.000 đồng) từ ngày 22/06/2012: đang trong giai đoạn bắt đầu khai thác từ tháng 09/2017.

+ Tháng 07/2015, Công ty đã góp vốn đầu tư thành lập Công ty Cổ phần Tiếp vận Quốc tế Cảng Cát Lái với tỷ lệ góp vốn 35% vốn điều lệ (trương đương 7.000.000.000 đồng). Năm 2017 dự kiến Công ty CP TVQT Cảng Cát Lái đạt:

- Doanh thu: 135,25 tỷ đồng, đạt 180% kế hoạch năm và bằng 204,21% so với cùng kỳ năm 2016.
- Lợi nhuận trước thuế: 3,52 tỷ đồng, đạt 110,17% kế hoạch năm và bằng 169,52% so với cùng kỳ năm 2016.

▪ **Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018:**

- **Phương hướng, nhiệm vụ năm 2018:**

+ Công ty hoạt động trong cùng hệ thống của Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn (TCT TCSG). Do vậy, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty sẽ gắn liền với định hướng chung của TCT TCSG:

- Tiếp tục thực hiện Phụ lục 02 của Hợp đồng dịch vụ cung ứng cảng biển với TCT TCSG với đơn giá không đổi so với năm 2017.

- Tiếp tục ký kết và thực hiện Hợp đồng cung cấp thiết bị xếp dỡ tại bãi hàng cho TCT TCSG với đơn giá không đổi so với năm 2017.
- Tiếp tục ký kết và thực hiện hợp đồng xếp dỡ container bằng cầu LB06 tại bến B7 với TCT TCSG và Công ty CP Đại lý GNVN XD Tân Cảng.
- Tiếp tục thuê 02 cầu RTG 6+1 của Công ty CP TVQT Cảng Cát Lái để nâng hạ container tại bãi Cảng Cát Lái.
- Mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh: dịch vụ kho bãi, vận tải biển.

Giao cho Giám đốc công ty triển khai đàm phán, ký kết các hợp đồng, giao dịch nêu trên, trên cơ sở đảm bảo lợi ích của công ty.

+ Tổ chức Ban quản lý điều hành đi khảo sát, nghiên cứu thị trường nước ngoài nhằm tìm cơ hội hợp tác và phát triển kinh doanh.

- Kế hoạch doanh thu, chi phí, lợi nhuận năm 2018 (báo cáo hợp nhất):

Đơn vị tính: Đồng

Stt	CHỈ TIÊU	KẾ HOẠCH 2018		
		Công ty mẹ	Công ty con	Hợp nhất
1	Tổng doanh thu	198.300.000.000	129.260.000.000	315.560.000.000
2	Tổng chi phí	93.700.000.000	123.660.000.000	205.360.000.000
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	104.600.000.000	5.600.000.000	110.200.000.000
4	Tổng lợi nhuận sau thuế	83.700.000.000	4.480.000.000	86.132.192.000
5	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	2.339	128	2.533

- Kế hoạch doanh thu, chi phí, lợi nhuận năm 2018 (báo cáo Công ty mẹ):

Đơn vị tính: Đồng

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2017	So sánh KH 2018	
				KH 2017	TH 2017
1	Tổng doanh thu	198.300.000.000	262.032.347.803	66,10%	75,68%
2	Tổng chi phí	93.700.000.000	157.522.585.783	47,93%	59,48%
3	Lợi nhuận trước thuế	104.600.000.000	104.509.762.020	100,10%	100,09%
4	Lợi nhuận sau thuế	83.700.000.000	83.517.414.104	100,24%	100,22%
5	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	2.339	2.334	100,21%	100,21%

▪ Kế hoạch đầu tư năm 2018:

Đơn vị tính: Đồng

Stt	Hạng mục	KH 2018	Ghi chú
I	Đầu tư mua sắm, xây dựng cơ bản, sửa chữa trang thiết bị, cầu cảng	11.264.000.000	
1	Thay vòng bi cổ xoay cầu LB06	3.200.000.000	Thời gian phân bổ chi phí: 3 năm
2	Sửa chữa, bảo dưỡng các cầu	2.204.000.000	
3	Sửa chữa cầu tàu, bãi hàng	5.860.000.000	
II	Góp vốn đầu tư	12.000.000.000	

Stt	Hạng mục	KH 2018	Ghi chú
1	Mua thêm cổ phần của Công ty CP Tiếp vận quốc tế Cảng Cát Lái trong đợt phát hành cổ phần tăng vốn điều lệ từ 20 tỷ đồng lên 35 tỷ đồng năm 2018	12.000.000.000	Thời gian thực hiện: Quý I/2018. Sau khi tăng vốn, tỷ lệ chiếm giữ của Công ty là: 54,29%.
Tổng		23.264.000.000	

Công ty sẽ tiếp tục đầu tư mua sắm trang thiết bị, đồng thời nghiên cứu mở rộng đầu tư vào lĩnh vực mới là dịch vụ kho bãi hoà cùng hệ thống TCT TCSG nhằm đáp ứng nhu cầu mở rộng phát triển và hoàn thiện chuỗi logistics của Công ty và hệ thống TCT TCSG; đầu tư mua đất xây dựng văn phòng trụ sở chính, để ổn định và là tài sản lâu dài của Công ty; phối hợp với Công ty TNHH MTV DVCI TNXP đầu tư mua xe ô-tô các loại cho thuê theo đề án cho thuê xe công; hợp tác với Công ty CP vận tải biển Tân Cảng đầu tư góp vốn dự án mua tàu vận tải container đường biển.

Ủy quyền cho HĐQT xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện các kế hoạch đầu tư năm 2018, đồng thời quyết định đầu tư, quyết định phương án góp vốn /thoái vốn, thanh lý tài sản, mua/ bán cổ phần của tổ chức, doanh nghiệp khác, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và phù hợp với quy định của pháp luật.

2.3. Báo cáo của Ban kiểm soát tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2018

Bà Vũ Thị Lan Anh – thay mặt Ban kiểm soát trình bày Báo cáo của Ban kiểm soát tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 (Tài liệu đính kèm).

2.4. Tờ trình về Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2017

Ông Lâm Văn Tuấn trình bày Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2017 (Tài liệu đính kèm).

2.5. Tờ trình về phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2017 và kế hoạch phân phối lợi nhuận, chia cổ tức 2018

Ông Lâm Văn Tuấn trình bày Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2017 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018 (Tài liệu đính kèm) với một số nội dung chính như sau:

▪ Phương án phân phối lợi nhuận năm 2017:

- Quỹ đầu tư phát triển : 15% Lợi nhuận sau thuế = 12.527.612.116 đồng
- Quỹ Khen thưởng, phúc lợi : 5% Lợi nhuận sau thuế = 4.175.870.705 đồng
- Quỹ hoạt động của HĐQT, BKS: 2% Lợi nhuận sau thuế = 1.670.348.282 đồng
- Chia cổ tức : 20% Vốn điều lệ (*) = 68.000.000.000 đồng
- Lợi nhuận còn lại chưa phân phối lũy kế = 31.396.001.788 đồng

* ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 tổ chức ngày 11/5/2017 đã thông qua kế hoạch chia cổ tức năm 2017 với tỷ lệ 18% trên vốn điều lệ (tương đương: 61.200.000.000 đồng). Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh, Hội đồng quản trị đề xuất ĐHĐCĐ xem xét tăng tỷ lệ trả cổ tức từ 18% lên 20% trên vốn điều lệ (tương ứng với số tiền: 68.000.000.000 đồng).

* HĐQT Công ty Cổ phần Cảng Cát Lái đã ban hành Nghị quyết số: 69/NQ-HĐQT ngày 21/3/2018 về việc tạm ứng cổ tức năm 2017:

Tỷ lệ tạm ứng: 18% trên vốn điều lệ (Số tiền chi trả: 61.200.000.000 đồng)

Thời gian thực hiện: ngày 26/4/2018.

▪ **Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018:**

- Quỹ đầu tư phát triển : 15% Lợi nhuận sau thuế
- Quỹ Khen thưởng, phúc lợi : 5% Lợi nhuận sau thuế
- Quỹ hoạt động của HĐQT, BKS: 1% Lợi nhuận sau thuế
- Cổ tức (dự kiến) : 20% Vốn điều lệ (*)

(*) Vốn điều lệ năm 2017, 2018 : 340 tỷ đồng

Giao cho Hội đồng quản trị căn cứ vào tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh thực tế để tiến hành thực hiện các thủ tục chi trả cổ tức còn lại năm 2017, tạm ứng cổ tức năm 2018 bao gồm: Quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông hưởng quyền, ngày chi trả tạm ứng cổ tức và ban hành các văn bản về việc thực hiện chi trả tạm ứng cổ tức theo quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành, bảo đảm không ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty.

Mức chi trả cổ tức năm 2018 sẽ do Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 quyết định.

2.6. Tờ trình về thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2017 và kế hoạch năm 2018

Ông Lâm Văn Tuấn trình bày Tờ trình thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, chế độ khen thưởng Ban điều hành năm 2017 và kế hoạch năm 2018 (Tài liệu đính kèm) với nội dung chính như sau:

▪ **Báo cáo Thù lao HĐQT, BKS năm 2017:**

Đơn vị tính: Đồng

Stt	Ban điều hành	Mức thù lao/tháng	Thành tiền /năm
A	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ		384.000.000
1	Chủ tịch/ Phó Chủ tịch	10.000.000	240.000.000
2	Thành viên HĐQT	4.000.000	144.000.000
B	BAN KIỂM SOÁT		96.000.000
1	Trưởng BKS	3.500.000	42.000.000
2	Kiểm soát viên	3.000.000	54.000.000
Tổng cộng			480.000.000

▪ **Kế hoạch thù lao của HĐQT, BKS năm 2018:**

1. Thù lao HĐQT năm 2018:
 - Chủ tịch / Phó Chủ tịch HĐQT : 10.000.000 đồng/người/ tháng
 - Thành viên HĐQT : 4.000.000 đồng/người/ tháng
2. Thù lao BKS năm 2018:
 - Trưởng BKS không chuyên trách : 3.500.000 đồng/người/ tháng
 - Kiểm soát viên : 3.000.000 đồng/người/ tháng

▪ **Chi phí hoạt động của HĐQT, BKS:**

Trong năm 2017, HĐQT và BKS đã sát cánh chỉ đạo, nắm bắt mọi cơ hội để hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm trong bối cảnh nền kinh tế khó khăn, cạnh tranh gay gắt giữa các doanh nghiệp cùng ngành. Vì vậy, HĐQT đề nghị ĐHĐCĐ thông qua chi phí hoạt động cho các thành viên HĐQT, BKS năm 2017 là: 2% Lợi nhuận sau thuế.

Nhằm khuyến khích Ban điều hành Công ty nỗ lực hoàn thành nhiệm vụ, kế hoạch của năm 2017, HĐQT đề xuất chế độ khoán định mức chi phí hoạt động cho các thành viên HĐQT, BKS năm 2018 là: 1% Lợi nhuận sau thuế.

2.7. Tờ trình về phương án trả lương năm 2018

Ông Lâm Văn Tuấn trình bày Tờ trình phương án trả lương năm 2018 (Tài liệu đính kèm) với nội dung chính như sau:

▪ **Đơn giá tiền lương trả cho người lao động năm 2018:** tối đa bằng 9,5% trên Tổng doanh thu trừ Tổng chi phí không bao gồm lương (trong Tổng Doanh thu không bao gồm: Doanh thu hoạt động tài chính, Doanh thu khác; trong Tổng chi phí không bao gồm: Chi phí hoạt động tài chính và Chi phí khác).

▪ **Quỹ tiền lương kế hoạch của Ban điều hành (Ban giám đốc, Kế toán trưởng):** tối đa bằng 2% trên Tổng doanh thu trừ Tổng chi phí không bao gồm lương (trong Tổng Doanh thu không bao gồm: Doanh thu hoạt động tài chính, Doanh thu khác; trong Tổng chi phí không bao gồm: Chi phí hoạt động tài chính và Chi phí khác).

2.8. Tờ trình về lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện soát xét BCTC 6 tháng đầu năm 2018 và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018

Ông Lâm Văn Tuấn trình bày Tờ trình về việc lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện soát xét BCTC 6 tháng đầu năm 2018 và kiểm toán BCTC năm 2018, trong đó trình Đại hội đồng cổ đông tiếp tục chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư Vấn A&C là đơn vị thực hiện kiểm toán soát xét báo cáo tài chính bán niên và cả năm 2018 cho Công ty Cổ phần Cảng Cát Lái.

2.9. Tờ trình về cập nhật và sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty

Ông Lâm Văn Tuấn trình bày Tờ trình về việc cập nhật và sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty (Tài liệu đính kèm)

2.10. Tờ trình về cập nhật và sửa đổi bổ sung Quy chế quản trị Công ty

Ông Lâm Văn Tuấn trình bày Tờ trình về việc cập nhật và sửa đổi bổ sung Quy chế quản trị Công ty (Tài liệu đính kèm)

2.11. Tờ trình phê chuẩn việc bổ nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ II (2013-2018)

Ông Lâm Văn Tuấn trình bày Tờ trình về việc miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị của ông Ngô Phạm Viết Tuấn và ông Nguyễn Văn Quân, đồng thời bổ nhiệm ông Lâm Văn Tuấn và ông Lê Thanh Sơn làm thành viên Hội đồng quản trị của Công ty với nhiệm kỳ là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ 2013 – 2018 để thay thế cho 02 thành viên vừa từ nhiệm (Tài liệu đính kèm)

2.12. Thảo luận

Đại hội đã tiến hành thảo luận về nội dung các Báo cáo, Tờ trình: các cổ đông đã đặt nhiều câu hỏi cho Chủ tọa đoàn và được Chủ tọa đoàn giải trình trực tiếp tại Đại hội. Sau khi trả lời toàn bộ các câu hỏi của cổ đông, Đại hội đã thống nhất với các chỉ tiêu, các nội dung, không có cổ đông nào có ý kiến gì khác, phần thảo luận kết thúc. Đại hội chuẩn bị biểu quyết các nội dung của Đại hội và bầu cử Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2018-2023).

2.13. Cập nhật Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2018 Công ty Cổ phần Cảng Cát Lái

Ông Hoàng Minh Thảo – Trưởng ban Thẩm tra tư cách cổ đông cập nhật báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự với tổng số cổ đông tham dự và ủy quyền tham dự tính tới thời điểm 15 giờ 50 là 30 cổ đông, tổng số cổ phần của cổ đông tham dự là 27.540.424 cổ phần, chiếm 81,00% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

2.14. Tờ trình về bầu cử Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2018-2023)

Ông Lâm Văn Tuấn trình bày Tờ trình về việc bầu cử Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2018-2023) (Tài liệu đính kèm) với Danh sách ứng viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2018-2023) như sau:

▪ Danh sách ứng viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ III (2018-2023):

STT	HỌ TÊN	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ghi chú
1	Nguyễn Châu Bảo	1975	Cử nhân kinh tế	Ứng viên TV HĐQT độc lập
2	Lê Thành Khoa	1976	Cử nhân kinh tế - luật	
3	Nguyễn Huỳnh Mai	1975	Kỹ sư xây dựng	Ứng viên TV HĐQT độc lập
4	Lê Thanh Sơn	1981	Cử nhân kinh tế	
5	Bùi Sĩ Tuấn	1969	Cử nhân kinh tế	
6	Lâm Văn Tuấn	1965	Cử nhân kinh tế	

▪ Danh sách ứng viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2018-2023):

STT	HỌ TÊN	Năm sinh	Trình độ chuyên môn
1	Vũ Thị Lan Anh	1971	Cử nhân kinh tế
2	Nguyễn Quang Phước Sơn	1965	Cử nhân kinh tế
3	Đỗ Thanh Thành	1974	Cử nhân kinh tế

Với 100% cổ phần biểu quyết đồng ý, Đại hội đã thông qua Số lượng thành viên Hội đồng quản trị và kiểm soát viên của nhiệm kỳ III (2018-2023) và Danh sách ứng viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cảng Cát Lái nhiệm kỳ III (2018-2023) như trên.

2.15. Trình bày Thể lệ bầu cử Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2018-2023) Công ty Cổ phần Cảng Cát Lái

Ông Lê Thanh Sơn thay mặt Ban kiểm phiếu trình bày Thẻ lệ bầu cử Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cảng Cát Lái nhiệm kỳ III (2018-2023).

Với 100% cổ phần biểu quyết đồng ý, Đại hội đã thông qua Thẻ lệ bầu cử Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cảng Cát Lái nhiệm kỳ III (2018-2023).

2.16. Tiến hành bầu cử

Ông Lê Thanh Sơn thay mặt BTC hướng dẫn bầu cử theo phương pháp bầu dồn phiếu và hướng dẫn cổ đông bầu cử Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cảng Cát Lái nhiệm kỳ III (2018-2023).

2.17. Giải lao

2.18. Cập nhật Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2018 Công ty Cổ phần Cảng Cát Lái

Ông Hoàng Minh Thảo – Trưởng ban Thẩm tra tư cách cổ đông cập nhật báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự tính đến trước thời điểm bầu cử như sau: tổng số cổ đông tham dự và ủy quyền tham dự tính tới thời điểm 16 giờ 15 là 30 cổ đông, tổng số cổ phần của cổ đông tham dự là 27.540.424 cổ phần, chiếm 81% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

2.19. Công bố kết quả biểu quyết bằng thẻ biểu quyết

Ông Hoàng Minh Thảo thay mặt Ban kiểm phiếu báo cáo kết quả kiểm phiếu bằng thẻ biểu quyết với kết quả như sau:

- Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị:

- Tổng số phiếu hợp lệ: 27.540.424 cổ phần, tương đương tỷ lệ 100% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- + Biểu quyết đồng ý: 27.540.424 cổ phần, tương đương tỷ lệ 100% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội;
- + Biểu quyết không đồng ý: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội;
- + Biểu quyết không có ý kiến: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

- Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát:

- Tổng số phiếu hợp lệ: 27.540.424 cổ phần, tương đương tỷ lệ 100% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- + Biểu quyết đồng ý: 27.490.424 cổ phần, tương đương tỷ lệ 99,82% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội;
- + Biểu quyết không đồng ý: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội;
- + Biểu quyết không có ý kiến: 50.000 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,18% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

- **Thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán bởi công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C:**

- Tổng số phiếu hợp lệ: 27.540.424 cổ phần, tương đương tỷ lệ % tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

- + Biểu quyết đồng ý: 27.540.424 cổ phần, tương đương tỷ lệ 100% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội;

- + Biểu quyết không đồng ý: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội;

- + Biểu quyết không có ý kiến: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

- **Thông qua Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2017 và kế hoạch năm 2018:**

- Tổng số phiếu hợp lệ: 27.540.424 cổ phần, tương đương tỷ lệ 100% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

- + Biểu quyết đồng ý: 27.540.424 cổ phần, tương đương tỷ lệ 100% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội;

- + Biểu quyết không đồng ý: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội;

- + Biểu quyết không có ý kiến: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

- **Thông qua Tờ trình về việc chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2017 và kế hoạch năm 2018:**

- Tổng số phiếu hợp lệ: 27.540.424 cổ phần, tương đương tỷ lệ 100% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

- + Biểu quyết đồng ý: 27.540.424 cổ phần, tương đương tỷ lệ 100% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội;

- + Biểu quyết không đồng ý: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội;

- + Biểu quyết không có ý kiến: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

- Thông qua Tờ trình về phương án trả lương năm 2018:

▪ Tổng số phiếu hợp lệ: 27.540.424 cổ phần, tương đương tỷ lệ 100% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

+ Biểu quyết đồng ý: 27.490.424 cổ phần, tương đương tỷ lệ 99,82% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội;

+ Biểu quyết không đồng ý: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội;

+ Biểu quyết không có ý kiến: 50.000 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,18% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

▪ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

- Thông qua Tờ trình về việc lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện soát xét BCTC 6 tháng đầu năm 2018 và kiểm toán BCTC năm 2018:

▪ Tổng số phiếu hợp lệ: 27.540.424 cổ phần, tương đương tỷ lệ 100% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

+ Biểu quyết đồng ý: 27.490.424 cổ phần, tương đương tỷ lệ 99,82% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội;

+ Biểu quyết không đồng ý: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội;

+ Biểu quyết không có ý kiến: 50.000 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,18% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

▪ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

- Thông qua Tờ trình và toàn văn nội dung bản Điều lệ được sửa đổi bổ sung theo Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 và có hiệu lực từ ngày 01/08/2017 của Chính phủ và Điều lệ mẫu theo quy định tại Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017 của Bộ Tài chính

▪ Tổng số phiếu hợp lệ: 27.540.424 cổ phần, tương đương tỷ lệ 100% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

+ Biểu quyết đồng ý: 27.490.424 cổ phần, tương đương tỷ lệ 99,82% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội;

+ Biểu quyết không đồng ý: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội;

+ Biểu quyết không có ý kiến: 50.000 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,18% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

▪ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

- Thông qua Tờ trình và toàn văn nội dung bản Quy chế quản trị được sửa đổi bổ sung theo Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 và có hiệu lực từ ngày 01/08/2017 của Chính phủ

▪ Tổng số phiếu hợp lệ: 27.540.424 cổ phần, tương đương tỷ lệ 100% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

+ Biểu quyết đồng ý: 27.536.354 cổ phần, tương đương tỷ lệ 99,99% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội;

+ Biểu quyết không đồng ý: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội;

+ Biểu quyết không có ý kiến: 4.070 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,01% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

▪ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

- Thông qua Tờ trình phê chuẩn việc bổ nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ II (2013-2018)

▪ Tổng số phiếu hợp lệ: 27.540.424 cổ phần, tương đương tỷ lệ 100% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

+ Biểu quyết đồng ý: 27.536.354 cổ phần, tương đương tỷ lệ 99,99% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội;

+ Biểu quyết không đồng ý: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội;

+ Biểu quyết không có ý kiến: 4.070 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,01% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

▪ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

2.20. Công bố kết quả bầu cử Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2018-2023)

Ông Hoàng Minh Thảo thay mặt Ban kiểm phiếu báo cáo kết quả kiểm phiếu bầu cử HĐQT, BKS nhiệm kỳ III (2018 - 2023) với kết quả như sau:

▪ **Danh sách ứng viên trúng cử Hội đồng quản trị:**

Stt	Họ tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ bầu
01	Nguyễn Châu Bảo	27.349.201	99,32%
02	Lê Thành Khoa	27.359.147	99,36%
03	Nguyễn Huỳnh Mai	27.350.007	99,33%
04	Lê Thanh Sơn	28.136.747	102,18%
05	Bùi Sĩ Tuấn	27.667.127	100,48%
06	Lâm Văn Tuấn	27.351.647	99,33%

Trong đó có 02 thành viên độc lập là:

Ông Nguyễn Châu Bảo

Bà Nguyễn Huỳnh Mai

▪ **Danh sách ứng viên trúng cử Ban kiểm soát:**

Stt	Họ tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ bầu
01	Vũ Thị Lan Anh	27.685.910	100,53%
02	Nguyễn Quang Phước Sơn	27.457.787	99,70%
03	Đỗ Thanh Thành	27.477.575	99,77%

2.21. Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018:

Bà Bùi Thị Thanh Hoa – thay mặt Thư ký đoàn trình bày Biên bản và Nghị quyết Đại hội, điều khiển Đại hội thông qua Nghị quyết và Biên bản Đại hội.

Với 100% số phiếu chấp thuận, toàn thể Đại hội đã thông qua nội dung Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

3. Công bố kết quả cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2018 - 2023):

Cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ III (2018 - 2023) đã thống nhất 100% bầu Ông Bùi Sĩ Tuấn là Chủ tịch, Ông Lê Thành Khoa là Phó Chủ tịch và bổ nhiệm Ông Lâm Văn Tuấn là Giám đốc Công ty.

Cuộc họp đầu tiên của các kiểm soát viên nhiệm kỳ III (2018 - 2023) đã bầu Bà Vũ Thị Lan Anh là Trưởng BKS.

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông kết thúc vào lúc 17 giờ 00 phút cùng ngày.

**TM. THƯ KÝ ĐOÀN
TRƯỞNG ĐOÀN**



BÙI THỊ THANH HOA

**TM. CHỦ TỌA ĐOÀN
CHỦ TỌA**



LÊ THÀNH KHOA



Số: 11/NQ-ĐHĐCĐ/CLL

Tp. HCM, ngày 27 tháng 4 năm 2018

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

- Căn cứ Luật doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cảng Cát Lái;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 27 tháng 4 năm 2018.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1 Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, kết quả đầu tư năm 2017 và kế hoạch năm 2018, với các chỉ tiêu cơ bản sau:

▪ **Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017:**

Đơn vị tính: Đồng

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2017	Thực hiện 2017	So sánh 2017	
				KH 2017	TH 2016
1	Tổng doanh thu	300.000.000.000	262.032.347.803	87,34%	88,60%
2	Tổng chi phí	195.500.000.000	157.522.585.783	80,57%	81,24%
3	Lợi nhuận trước thuế	104.500.000.000	104.509.762.020	100,01%	102,62%
4	Lợi nhuận sau thuế	83.500.000.000	83.517.414.104	100,02%	102,69%
5	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	2.334	2.334	100,00%	102,73%

▪ **Kết quả đầu tư năm 2017:**

- **Đầu tư mua sắm, xây dựng cơ bản, sửa chữa trang thiết bị, cầu cảng:**

Đơn vị tính: Đồng

Stt	Hạng mục	Năm 2017		
		Kế hoạch	Thực hiện	Thực hiện /Kế hoạch
1	Sửa chữa, bảo dưỡng cầu	1.800.000.000	1.907.945.408	106,00%
2	Bảo dưỡng, sửa chữa xe đầu kéo	10.800.000.000	9.415.482.850	87,18%
3	Sửa chữa bãi hàng và cầu tàu	1.000.000.000	2.675.471.503	267,50%
Tổng		13.600.000.000	13.998.899.761	102,92%

- **Thanh lý tài sản, trang thiết bị:**

Đơn vị tính: Đồng

Stt	Hạng mục	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Giá trị thanh lý
1	01 cầu RTG 6+1	26.218.358.210	15.840.258.085	18.000.000.000
2	85 vỏ container	4.193.750.000	989.618.056	1.026.001.894
3	03 bồn dầu và trụ bơm	276.280.000	230.900.556	230.900.556
4	01 xe ô-tô 5 chỗ	282.153.143	0	50.000.000
5	39 xe đầu kéo	64.924.345.447	33.749.844.952	32.904.289.397
6	119 sơ-mi rơ-mooc	33.920.300.100	23.276.000.759	23.276.000.773
Tổng		129.815.186.900	74.086.622.408	75.487.192.620

- **Đầu tư tài chính ra ngoài doanh nghiệp:**

+ Công ty đầu tư vào Công ty Cổ phần Cao su TP.HCM với tỷ lệ góp vốn 0,83% (tương đương 2.258.600.000 đồng) từ ngày 22/06/2012: đang trong giai đoạn bắt đầu khai thác từ tháng 09/2017.

+ Tháng 07/2015, Công ty đã góp vốn đầu tư thành lập Công ty Cổ phần Tiếp vận Quốc tế Cảng Cát Lái với tỷ lệ góp vốn 35% vốn điều lệ (tương đương 7.000.000.000 đồng). Năm 2017 Công ty Cổ phần Tiếp vận Quốc tế Cảng Cát Lái đạt:

o Doanh thu: 135,25 tỷ đồng, đạt 180% kế hoạch năm và bằng 204,21% so với cùng kỳ năm 2016.

o Lợi nhuận trước thuế: 3,52 tỷ đồng, đạt 110,17% kế hoạch năm và bằng 169,52% so với cùng kỳ năm 2016.

▪ **Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018:**

- **Phương hướng, nhiệm vụ năm 2018:**

+ Công ty hoạt động trong cùng hệ thống của Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn (TCT TCSG). Do vậy, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty sẽ gắn liền với định hướng chung của TCT TCSG:

o Tiếp tục thực hiện Phụ lục 02 của Hợp đồng dịch vụ cung ứng cảng biển với TCT TCSG với đơn giá không đổi so với năm 2017.

o Tiếp tục ký kết và thực hiện Hợp đồng cung cấp thiết bị xếp dỡ tại bãi hàng cho TCT TCSG với đơn giá không đổi so với năm 2017.

o Tiếp tục ký kết và thực hiện hợp đồng xếp dỡ container bằng cầu LB06 tại bến B7 với TCT TCSG và Công ty Cổ phần Đại lý giao nhận vận tải & xếp dỡ Tân Cảng.

o Tiếp tục thuê 02 cầu RTG 6+1 của Công ty Cổ phần Tiếp vận Quốc tế Cảng Cát Lái để nâng hạ container tại bãi Cảng Cát Lái.

o Mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh: dịch vụ kho bãi, vận tải biển.

Giao cho Giám đốc công ty triển khai đàm phán, ký kết các hợp đồng, giao dịch nêu trên, trên cơ sở đảm bảo lợi ích của công ty.

+ Tổ chức Ban quản lý điều hành đi khảo sát, nghiên cứu thị trường nước ngoài nhằm tìm cơ hội hợp tác và phát triển kinh doanh.

- **Kế hoạch doanh thu, chi phí, lợi nhuận năm 2018 (báo cáo hợp nhất):**

Đơn vị tính: Đồng

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2018		
		Công ty mẹ	Công ty con	Hợp nhất
1	Tổng doanh thu	198.300.000.000	129.260.000.000	315.560.000.000
2	Tổng chi phí	93.700.000.000	123.660.000.000	205.360.000.000
3	Lợi nhuận trước thuế	104.600.000.000	5.600.000.000	110.200.000.000
4	Lợi nhuận sau thuế	83.700.000.000	4.480.000.000	86.132.192.000
5	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	2.339	128	2.533

- **Kế hoạch doanh thu, chi phí, lợi nhuận năm 2018 (báo cáo Công ty mẹ):**

Đơn vị tính: Đồng

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2017	So sánh KH 2018	
				KH 2017	TH 2017
1	Tổng doanh thu	198.300.000.000	262.032.347.803	66,10%	75,68%
2	Tổng chi phí	93.700.000.000	157.522.585.783	47,93%	59,48%
3	Lợi nhuận trước thuế	104.600.000.000	104.509.762.020	100,10%	100,09%
4	Lợi nhuận sau thuế	83.700.000.000	83.517.414.104	100,24%	100,22%
5	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	2.339	2.334	100,21%	100,21%

▪ **Kế hoạch đầu tư năm 2018:**

Đơn vị tính: Đồng

Stt	Hạng mục	KH 2018	Ghi chú
I	Đầu tư mua sắm, xây dựng cơ bản, sửa chữa trang thiết bị, cầu cảng	11.264.000.000	
1	Thay vòng bi cổ xoay cầu LB06	3.200.000.000	Thời gian phân bổ chi phí: 3 năm
2	Sửa chữa, bảo dưỡng các cầu	2.204.000.000	
3	Sửa chữa cầu tàu, bãi hàng	5.860.000.000	
II	Góp vốn đầu tư	12.000.000.000	
1	Mua thêm cổ phần của Công ty CP Tiếp vận quốc tế Cảng Cát Lái trong đợt phát hành cổ phần tăng vốn điều lệ từ 20 tỷ đồng lên 35 tỷ đồng năm 2018	12.000.000.000	Thời gian thực hiện: Quý I/2018. Sau khi tăng vốn, tỷ lệ chiếm giữ của Công ty là: 54,29%.
	Tổng	23.264.000.000	

Công ty sẽ tiếp tục đầu tư mua sắm trang thiết bị, đồng thời nghiên cứu mở rộng đầu tư vào lĩnh vực mới là dịch vụ kho bãi hoà cùng hệ thống TCT TCSG nhằm đáp ứng nhu cầu mở rộng phát triển và hoàn thiện chuỗi logistics của Công ty và hệ thống TCT TCSG; đầu tư mua đất xây dựng văn phòng trụ sở chính, để ổn định và là tài sản lâu dài của Công ty; phối hợp với Công ty TNHH MTV DVCI TNXP đầu tư mua xe ô-tô các loại cho thuê theo đề án cho thuê xe công; hợp tác với Công ty CP vận tải biển Tân Cảng đầu tư góp vốn dự án mua tàu vận tải container đường biển.

Ủy quyền cho HĐQT xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện các kế hoạch đầu tư năm 2018, đồng thời quyết định đầu tư, quyết định phương án góp vốn /thoái vốn, thanh lý tài sản, mua/ bán cổ phần của tổ chức, doanh nghiệp khác, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 2 Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát.

(Tài liệu đính kèm)

Điều 3 Thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.

(Tài liệu đính kèm)

Điều 4 Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2017 và kế hoạch năm 2018:

▪ **Phương án phân phối lợi nhuận năm 2017:**

- Quỹ đầu tư phát triển : 15% Lợi nhuận sau thuế = 12.527.612.116 đồng
- Quỹ Khen thưởng, phúc lợi : 5% Lợi nhuận sau thuế = 4.175.870.705 đồng
- Quỹ hoạt động của HĐQT, BKS : 2% Lợi nhuận sau thuế = 1.670.348.282 đồng
- Chia cổ tức : 20% Vốn điều lệ (*) = 68.000.000.000 đồng
- Lợi nhuận còn lại chưa phân phối lũy kế = 31.396.001.788 đồng

▪ **Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018:**

- Quỹ đầu tư phát triển : 15% Lợi nhuận sau thuế
- Quỹ Khen thưởng, phúc lợi : 5% Lợi nhuận sau thuế
- Quỹ hoạt động của HĐQT, BKS : 1% Lợi nhuận sau thuế
- Cổ tức (dự kiến) : 20% Vốn điều lệ (*)

(*) Vốn điều lệ năm 2017, 2018 : 340 tỷ đồng

Giao cho Hội đồng quản trị căn cứ vào tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh thực tế để tiến hành thực hiện các thủ tục chi trả cổ tức còn lại năm 2017, tạm ứng cổ tức năm 2018 bao gồm: Quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông hưởng quyền, ngày chi trả tạm ứng cổ tức và ban hành các văn bản về việc thực hiện chi trả tạm ứng cổ tức theo quy định của Điều lệ

Công ty và pháp luật hiện hành, bảo đảm không ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty.

Mức chi trả cổ tức năm 2018 sẽ do Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 quyết định.

Điều 5 Thông qua Báo cáo chi trả thù lao HĐQT, BKS, chế độ hoạt động Ban điều hành năm 2017 và kế hoạch năm 2018:

▪ **Báo cáo Thù lao HĐQT, BKS năm 2017:**

Đơn vị tính: Đồng

Stt	Ban điều hành	Mức thù lao/tháng	Thành tiền /năm
A	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ		384.000.000
1	Chủ tịch / Phó Chủ tịch	10.000.000	240.000.000
2	Thành viên HĐQT	4.000.000	144.000.000
B	BAN KIỂM SOÁT		96.000.000
1	Trưởng BKS	3.500.000	42.000.000
2	Kiểm soát viên	3.000.000	54.000.000
Tổng cộng			480.000.000

▪ **Kế hoạch thù lao của HĐQT, BKS năm 2018:**

1. Thù lao HĐQT năm 2018:

- Chủ tịch / Phó Chủ tịch HĐQT : 10.000.000 đồng/người/ tháng
- Thành viên HĐQT : 4.000.000 đồng/người/ tháng

2. Thù lao BKS năm 2018:

- Trưởng BKS không chuyên trách : 3.500.000 đồng/người/ tháng
- Kiểm soát viên : 3.000.000 đồng/người/ tháng

▪ **Chi phí hoạt động của HĐQT, BKS:**

Chi phí hoạt động cho các thành viên HĐQT, BKS năm 2017 là: 2% Lợi nhuận sau thuế.

Chi phí hoạt động theo chế độ khoán định mức chi phí hoạt động cho các thành viên HĐQT, BKS năm 2018 là: 1% Lợi nhuận sau thuế.

Điều 6 Thông qua phương án trả lương năm 2018:

▪ **Đơn giá tiền lương trả cho người lao động năm 2018:** tối đa bằng 9,5% trên Tổng doanh thu trừ Tổng chi phí không bao gồm lương (trong Tổng Doanh thu không bao gồm: Doanh thu hoạt động tài chính, Doanh thu khác; trong Tổng chi phí không bao gồm: Chi phí hoạt động tài chính và Chi phí khác).

▪ **Quỹ tiền lương kế hoạch của Ban điều hành (Ban giám đốc, Kế toán trưởng):** tối đa bằng 2% trên Tổng doanh thu trừ Tổng chi phí không bao gồm lương (trong Tổng Doanh thu không bao gồm: Doanh thu hoạt động tài chính, Doanh thu khác; trong Tổng chi phí không bao gồm: Chi phí hoạt động tài chính và Chi phí khác).



Điều 7 Thông qua đề xuất chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư Vấn A&C thực hiện soát xét báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2018 và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018.

(Tài liệu đính kèm)

Điều 8 Thông qua toàn văn nội dung bản Điều lệ được sửa đổi bổ sung theo Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 và có hiệu lực từ ngày 01/08/2017 của Chính phủ và Điều lệ mẫu theo quy định tại Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22/09/2017 của Bộ Tài chính.

(Tài liệu đính kèm)

Điều 9 Thông qua toàn văn nội dung bản Quy chế quản trị được sửa đổi bổ sung theo Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 và có hiệu lực từ ngày 01/08/2017 của Chính phủ.

(Tài liệu đính kèm)

Điều 10 Thông qua Tờ trình phê chuẩn việc bổ nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ II (2013 - 2018) (Tài liệu đính kèm), nội dung cụ thể như sau:

- Miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị đối với ông Ngô Phạm Viết Tuấn từ ngày 21/06/2017 do có đơn từ nhiệm.
- Miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị đối với ông Nguyễn Văn Quân từ ngày 25/07/2017 do có đơn từ nhiệm.
- Bổ nhiệm ông Lâm Văn Tuấn làm thành viên Hội đồng quản trị thay thế cho ông Ngô Phạm Viết Tuấn cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2013 - 2018 kể từ ngày 22/06/2017.
- Bổ nhiệm ông Lê Thanh Sơn làm thành viên Hội đồng quản trị thay thế cho ông Nguyễn Văn Quân cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2013 - 2018 kể từ ngày 25/07/2017.

Điều 11 Thông qua danh sách các ứng viên trúng cử Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2018 - 2023), như sau:

▪ **Danh sách các ứng viên trúng cử Hội đồng quản trị:**

Stt	Họ tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ bầu
1	Nguyễn Châu Bảo	27.349.201	99,32%
2	Lê Thành Khoa	27.359.147	99,36%
3	Nguyễn Huỳnh Mai	27.350.007	99,33%
4	Lê Thanh Sơn	28.136.747	102,18%
5	Bùi Sĩ Tuấn	27.667.127	100,48%
6	Lâm Văn Tuấn	27.351.647	99,33%

Trong đó có 02 thành viên độc lập là:

Ông Nguyễn Châu Bảo

Bà Nguyễn Huỳnh Mai

▪ **Danh sách ứng viên trúng cử Ban kiểm soát:**

Stt	Họ tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ bầu
1	Vũ Thị Lan Anh	27.685.910	100,53%
2	Nguyễn Quang Phước Sơn	27.457.787	99,70%
3	Đỗ Thanh Thành	27.477.575	99,77%

Điều 12 Thông qua toàn văn Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Cảng Cát Lái năm 2018.

Điều 13 Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Cảng Cát Lái năm 2018 có hiệu lực kể từ thời điểm được thông qua.

Điều 14 Đại hội đồng cổ đông nhất trí giao cho Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc có trách nhiệm phổ biến và triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết này.

Điều 15 Ban Kiểm soát chịu trách nhiệm giám sát Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc trong việc thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- UBCKNN, SGDCK TP.HCM;
- HDQT, BKS, BGD Cty;
- Đăng trên website Cty;
- Lưu: TK HDQT; ThH03.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TOẠ**



LÊ THÀNH KHOA

